TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/ HS-ST
Ngày: 26/12/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngà;
***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Bá Lý và bà Lê Thị Toan.
***-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:** Bà Lê Thị Nhớ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2025/QĐXXST-HS ngày 10/12/2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: TRUYỀN (tên gọi khác: C), sinh ngày 30/10/1997, tại tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; Số CCCD: 064097014982, cấp ngày 05/10/2022, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH; Nơi thường trú và chỗ ở: Làng C, xã C, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: Công giáo; con ông R, sinh năm 1970 và bà H, sinh năm 1963; có vợ là H'HUĂM, sinh năm 1997 và 02 người con (sinh năm 2014 và sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số 117/2020/HSST ngày 01/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; chấp hành án tại Trại giam G - Bộ C2, đến ngày 18/6/2021, chấp hành xong hình phạt tù (lần phạm tội này đã được xoá án tích).

Bị cáo T bị tạm giữ từ ngày 05/6/2025 đến ngày 12/6/2025, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh G. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: JAMIN, sinh ngày 01/5/2004, tại tỉnh Gia Lai; giới tính: Nam; Số CCCD: 064204008210, cấp ngày 12/8/2021, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH; Nơi thường trú và chỗ ở: Làng C, phường T, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; quốc tịch: Việt

Nam; dân tộc: Gia Rai; tôn giáo: Công giáo; con ông H1, sinh năm 1970 và bà H2 sinh năm 1980; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Ja M bị tạm giữ từ ngày 05/6/2025 đến ngày 12/6/2025, sau đó bị tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh G. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến: Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn A C, phường A, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T và Ja M có mối quan hệ anh em họ hàng và đều sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Thông qua mối quan hệ xã hội, Truyền dò hỏi và biết được người phụ nữ tên "Xu" có tên tài khoản Z là "Mãi Của Đỉnh" (không rõ họ tên, địa chỉ) là người có bán ma tuý. Khoảng 02 giờ ngày 04/6/2025, T sử dụng phần mềm Zalo (tài khoản Zalo của T là T2 - SĐT 0815724557) liên lạc với X hỏi mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); X đồng ý và hẹn T gặp nhau tại đoạn đường H thuộc làng C, xã C, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai. Sau đó, T đi bộ đến địa điểm đã hẹn gặp X đưa cho X 500.000 đồng; X nhận tiền xong thì chỉ cho T đến bụi cây gần đó để lấy ma tuý. Theo chỉ dẫn của X, T đã nhận được một gói ma túy, cất vào túi áo rồi mang về nhà tại nhà làng C, xã C, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai. Tại nhà, T đã lấy một ít ma tuý cho vào dụng cụ rồi sử dụng; số còn lại, T giấu trong túi áo mặc trên người.

Khoảng 16 giờ ngày 04/6/2025, T nhận được cuộc gọi của Ja M thông qua tài khoản Facebook "Minz Sóiiz", hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thì T nảy sinh ý định bán số ma túy còn lại để kiếm tiền sinh hoạt nên đồng ý bán ma tuý cho Ja M. Sau đó, T bỏ gói ma túy vào một vỏ bao thuốc lá hiệu Eagle cất trong túi áo rồi đi bộ đến đường T, thuộc phường T, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai gặp Ja M và T đã bán gói ma túy cho Ja M với số tiền 300.000 đồng, rồi đi về nhà. Sau khi mua được ma tuý, Ja M cất vào trong túi áo khoác rồi mang về nhà tại làng C, phường T, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai. Khi về nhà, Ja M đã lấy một ít ma túy ra sử dụng tại nhà vệ sinh; phần còn lại, Ja M cất vào túi áo khoác với mục đích để khi cần thì lấy ra sử dụng. Đến 00 giờ 10 phút ngày 05/6/2025, khi Ja M đang cất giữ trong người gói ma tuý và ngồi chơi Net tại quán B trên đường N, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh G phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng, gồm: 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Eagle, bên trong có 01 gói nilon chứa chất dạng tinh thể màu trắng (niêm phong theo quy định, ghi "1") và 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh kèm sim số, mặt sim có dãy số 8401 2310 3327 1536.

Biết tin Ja M đã bị bắt nên vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 05/6/2025, T đã đến Công an xã C (nay là Công an phường A) đầu thú và khai nhận hành vi bán ma túy cho Ja M. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại làng C, xã C, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai thì T đã tự nguyện lấy giao nộp 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa, trên nắp có gắn 01 đoạn ống thuỷ tinh uốn cong một đầu phình to bám dính chất màu nâu, trắng và đoạn ống hút nhựa màu xanh – trắng (niêm phong theo quy định, ghi "2"); số tiền 300.000 đồng tiền Ngân hàng N và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A73, có số Imei 1: 863826051255291, gắn sim số: 0815724557 và 0374660235.

Tại bản Kết luận giám định số 553/KL-KTHS ngày 12/6/2025 của phòng K - Công an tỉnh G, kết luận: "Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon được niêm phong trong bì công văn, ghi "(1)" (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại ***Methamphetamine,*** khối lượng ***0,1973 gam*****.** Chất màu nâu, trắng bám trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh (uốn cong, một đầu phình to) được niêm phong trong bì công văn, ghi "(2)" (mô tả tại mục mẫu cần giám định) là ma túy, loại ***Methamphetamine***, không cân được khối lượng chất bám dính do lượng mẫu ít*"*.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra lịch sử các ứng dụng trên điện thoại di động của T và Ja M, xác định: Tại ứng dụng Messenger trên điện thoại di động của T thể hiện tin nhắn và cuộc hội thoại có các nội dung về việc trao đổi mua bán ma túy giữa T và Ja M; tại ứng dụng Zalo trên điện thoại di động của T thể hiện tin nhắn và cuộc hội thoại có các nội dung về việc trao đổi mua bán ma túy giữa T và đối tượng tên "Xu".

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKS, ngày 18/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai đã truy tố bị cáo T ra trước Toà án nhân dân khu vực 7 – Gia Lai để xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Ja M ra trước Toà án nhân dân khu vực 7 – Gia Lai để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, Ja M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ja M từ: 01(một) năm 09 (chín) tháng đến 02(hai) năm 03(ba) tháng tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ: 03(ba) năm đến 03(ba) năm

06(sáu) tháng tù, về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo T và Ja M không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

Về xử lý vật chứng đã chuyển theo vụ án:

+ Chất ma tuý còn lại sau giám định cùng vỏ gói thuốc lá và 01 đoạn ống thuỷ tinh, uốn cong, một đầu phình to trong 02(hai) bì công văn dán kín đều ghi "Số 553/PC09 ngày 12/6/2025" có dấu niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh G và 01(một) bộ dụng cụ gồm chai nhựa, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhặ màu xanh – trắng. Tất cả không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A73 màu xanh kèm 02 sim số, là của bị cáo T đã sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy của X và bán ma tuý cho Ja M và số tiền 300.000 đồng là tiền do T bán ma túy cho Ja M có được. Tất đều là phương tiện để sử dụng phạm tội và tiền thu lợi do bán ma tuý mà có cần tịch thu sung công.

+ Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu xanh kèm sim số là của bị cáo Ja M đã sử dụng làm phương tiện liên lạc với T để mua ma túy đề nghị tịch thu sung công.

Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luât.

Các bị cáo T, Ja M đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh G; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của người chứng kiến tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo T và Ja M tại phiên toà phù hợp với lời khai người chứng kiến và kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tự nguyện đi đầu thú của bị cáo T cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 02 giờ ngày 04/6/2025, T sử dụng phần mềm Zalo gọi cho X mua ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, tại đường hẻm gần nhà bị cáo T thuộc làng C, xã C, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai, bị cáo T đã mua được ma tuý rồi mang về nhà tại làng C và đã sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo T cất giấu trong túi áo mặc trên người. Đến khoảng 16 giờ ngày 04/6/2025, Ja M hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thì T đã bán số ma tuý còn lại cho Ja M tại khu vực đường T, thuộc phường T, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai. Sau khi mua được ma tuý, Ja M đã sử dụng một phần tại nhà ở làng C, phường T, thành phố P (nay là phường A), tỉnh Gia Lai; phần còn lại, Ja M cất vào túi áo khoác để khi cần thì lấy ra sử dụng. Đến 00 giờ 10 phút ngày 05/6/2025, khi Ja M đang cất giấu ma tuý trong người và ngồi chơi Net tại quán B trên đường N, phường A, tỉnh Gia Lai thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an tỉnh G phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Biết tin Ja M đã bị bắt nên vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 05/6/2025, T đã ra đầu thú và khai nhận hành vị bán ma túy cho Ja M.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi bán 0,1973 gam ma túy loại Methamphetamine do bị cáo T thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội, đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...".

Hành vi tàng trữ 0,1973 gam ma túy loại Methamphetamine do bị cáo Ja M thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

... ".

Ma túy loại Methamphetamine là tác nhân gây nguy hại lớn cho sức khoẻ của con người khi sử dụng, người dùng sẽ gặp ảo giác, hủy hoại trí óc và cơ thể nếu ai nghiện ngập nó. Đối với bị cáo T là người có nhân thân xấu vào năm 2020 đã bị Toà án nhân dân thành phố Pleiku (nay là Toà án nhân dân khu vực 7 – Gia Lai) xử phạt 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý",* sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo T không từ bỏ ma túy, không tu chí làm ăn trở thành người lương thiện, bất chấp sức khỏe của chính mình sử dụng ma tuý và đồng thời bị cáo còn bán lại cho Ja M để hưởng lợi bất chính; khi thực hiện tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo T cũng nhận thức được chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm bởi ma túy (loại Methamphetamine) nó là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình trạng, mức độ nghiện ma tuý của người khác và làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác.

Đối với bị cáo Ja M là người có nhân thân tốt, một thanh niên có sức khoẻ nhưng ham chơi đùa đòi để thụ hưởng cảm giác sử dụng ma tuý, bản thân bị cáo đã trưởng thành để nhận thức được tính nguy hiểm khi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cũng là tác nhân gây nguy hại lớn cho sức khoẻ của con người, người sử dụng sẽ gặp ảo giác, ảo thanh, hủy hoại trí óc và cơ thể, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình trạng tội phạm, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự trị an xã hội.

Tội phạm và hình phạt của các bị cáo đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 _ Gia Lai truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử lý nghiêm để ngăn chặn sự gia tăng tội phạm, phải áp dụng hình phạt cách ly các bị cáo T và Ja M ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo thành người có ích cho xã hội là hết sức cần thiết.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T và Ja M đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo T sau phạm tội tự nguyện đi đầu thú được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên đối với từng bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

[4]. Các bị cáo T, Ja M không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[5]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T vào ngày 04/6/2025. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an phường A đề nghị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng chính phủ về xử lý vi phạm hành chính

trên lĩnh vực an ninh trật tự.

[6]. Đối với đối tượng tên X là người mà bị cáo T khai đã bán ma túy cho T, nhưng bị cáo T không biết được nhân thân, lai lịch của X; Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra danh bạ, nhật ký và dữ liệu mạng xã hội trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo nhưng không xác định được số điện thoại cũng như thông tin liên quan đến tài khoản Zalo có tên "Mãi Của Đ". Đồng thời, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Cục P, truyền hình và thông tin điện tử cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản Zalo có tên "Mãi Của Đỉnh" nhưng không xác định được; xác minh tại địa bàn phường A, tỉnh Gia Lai nhưng không xác định được đối tượng tên X có liên quan đến hoạt động ma túy nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[07]. Về xử lý vật chứng đã thu giữ và được chuyển theo vụ án gồm:

+ 02(hai) bì công văn đều ghi số 553/PC09 ngày 12/6/2025, có dấu niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh G. Bên trong gồm chất ma tuý còn lại sau giám định cùng vỏ thuốc lá và một đoạn ống thuỷ tinh uốn cong, một đầu phình to và 01(một) bộ dụng cụ gồm chai nhựa, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa màu xanh – trắng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01(một)chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A73 (kèm sim số), là của bị cáo T đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy của X và bán ma tuý cho Ja M cùng với số tiền 300.000 đồng là tiền thu lợi do bị cáo T bán ma tuý cho Ja M, vì vậy cần tịch thu sung công.

+ Đối với 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu Realme (kèm sim số) là của bị cáo Ja M đã sử dụng làm phương tiện liên lạc với bị cáo T để mua ma túy, cần tịch thu sung công.

[08]. Về án phí: Các bị cáo T, Ja M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo T phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Bị cáo Ja M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/6/2025.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ja M 01(một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/6/2025.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng theo quy định pháp luật, gồm: 02(hai) bì công văn đều ghi số 553/PC09 ngày 12/6/2025, có dấu niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh G. Bên trong gồm chất ma tuý còn lại sau giám định cùng vỏ thuốc lá và một đoạn ống thuỷ tinh uốn cong, một đầu phình to *(Phòng THADS Khu vực 7 – Gia Lai chỉ nhận phong bì niêm phong nguyên trạng và không thực hiện việc mở niêm phong nên không kiểm tra số lượng, chủng loại vật chứng bên trong)* và 01(một) bộ dụng cụ gồm chai nhựa, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa màu xanh – trắng.

+ Tịch thu sung công gồm: 01(một)chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A73 (kèm sim số); 01(một) chiếc điện thoại di động hiệu Realme (kèm sim số).

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản số 13/2026 ngày 27/11/2025 của Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án Dân Sự khu vực 7 - Gia Lai).

+ Tịch thu sung công đối với số tiền 300.000 đồng đã nộp vào Kho bạc Nhà nước khu vực XV (theo chứng từ giao dịch giấy nộp tiền ngày 27/12/2025).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 *(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)* và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo T và bị cáo Ja M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

-Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo T, Ja M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay ngày 26/12/2025 để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngà

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai
-VKSND Khu vực 7 – Gia Lai;
– Trại tạm Giam số 1-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 7 – Gia Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Các bị cáo;
-Lưu HS/HS.